

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2017/HSST
Ngày 03 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan – Nguyên Hiệu trưởng trường tiểu học thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ – Nguyên Hiệu trưởng trường THCS H Vương, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vương Tấn Lập - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Xuân H; sinh ngày 06 tháng 7 năm 2001 tại tỉnh Phú Yên; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn A, xã T, huyện G, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; có cha là ông Lê Xuân T sinh năm 1963, có mẹ là bà Nguyễn Thị Kim S sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2017 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Xuân H và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim S; trú tại: Thôn A, xã T, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Lê Xuân H: Ông Thái Quốc T – Luật sư của Văn phòng Luật sư B thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai; địa chỉ: Số A, đường Q, phường K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người bị hại: Chị Trương Thị H; trú tại: Làng B, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Minh H; trú tại: Số A, đường Đ, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Nguyễn Văn T; trú tại: Làng B, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

* Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn T: Bà Đàm Thị O; trú tại: Làng B, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Xuân H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 02/4/2017, Lê Xuân H (sinh ngày 06/7/2001) điều khiển xe mô tô hiệu SYM, BKS 81B1-788.75 chở mẹ của H là Nguyễn Thị Kim S (sinh năm 1974) đi vào vườn điều của nhà H tại xã T, huyện G. Sau khi, đến vườn điều ở xã T thì bà S ở tại đó để nhặt điều, còn H lấy xe mô tô trên để đi vào vườn điều của nhà mình tại làng B, xã C, huyện G để nhặt điều. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày H nhặt được khoảng 07kg điều và đi xe mô tô ra bán cho chị Trương Thị H (sinh năm 1989, chỗ ở: Làng B, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai) đang thu mua điều tại lô cao su gần đó với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Bán xong H quay lại nhặt hạt điều, đến khoảng 30 phút sau Lê Xuân H quay lại chỗ chị H và bán khoảng 05kg điều được 170.000 đồng (một trăm bảy mươi nghìn đồng). Trong lúc bán điều H thấy chị H cầm nhiều tiền nên nảy sinh ý định cướp tiền. Lúc này, H đi xe máy ra một tiệm sửa xe mô tô Đ ở làng B, xã C, huyện G mua một thanh sắt với mục đích để làm hung khí cướp tài sản. Tại tiệm sửa xe này H gặp Nguyễn Văn T (sinh năm 2000, chỗ ở: Làng B, xã C, huyện G) đang học việc ở tiệm sửa xe. Sau khi nghe H hỏi mua một thanh sắt thì T không bán nhưng đã cho H một thanh kim loại dài 48,5cm, rộng 2,5cm. Lê Xuân H cầm thanh kim loại và chạy xe vào khu vực lô cao su nơi chị Trương Thị H mua hạt điều. Khi gặp chị H, H dựng xe mô tô gần đó và lấy 20 tờ mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) nhờ chị H đổi tiền chẵn với mục đích có cơ hội tiếp cận chị H. Khi chị H lấy một cục tiền từ trong túi ra để đổi cho H thì H lấy thanh kim loại để ở xe mô tô đập mạnh một cái vào đầu chị H. Sau khi bị H đập thì chị Trương Thị H ngã xuống đất, H nói "đưa tiền đây" nhưng chị H không đưa. H tiếp tục dùng thanh kim loại đánh mạnh thêm một cái nữa vào đầu chị H làm cho chị H mất sức kháng cự. Sau đó, H lấy tiền trên tay chị Trương Thị H và vứt thanh sắt lại rồi lên xe mô tô nổ máy chạy đến một lô cao su dừng xe lại đếm được 22.500.000 đồng (hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Đến

khoảng 16 giờ cùng ngày H cầm số tiền cướp được và bắt xe ra thành phố P. Khi đến thành phố P, H đến nhà Lê Minh H (sinh năm 1989, chỗ ở: Số A, đường Đ, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai) chơi. Tại nhà Lê Minh H, H bán cho H 01 xe mô tô hiệu Suzuki, BKS 93E1-100.66 của H với giá 40.000.000đ, H đồng ý và đưa cho H trước 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng) là số tiền cướp được và còn nợ 18.000.000đ (mười tám triệu đồng), H cho H đem xe mô tô trên về chạy thử.

Ngày 02/4/2017, chị Trương Thị H viết đơn trình báo, sau khi nhận được đơn trình báo của chị H thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai phối hợp với lực lượng Công an xã truy tìm đối tượng liên quan đến vụ việc. Sau khi làm việc với Lê Xuân H, ngày 03/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra lệnh bắt khẩn cấp đối với H, thu giữ của H 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 01 xe mô tô hiệu Suzuki, BKS 93E1-100.66, 01 mũ bảo hiểm màu xanh-đen, 01 quần zin màu đen, 01 mũ thành tròn màu đen, 01 đôi giày ba ta màu trắng đục có viền xanh, 01 áo thun màu trắng có chấm bi, 01 áo sơ mi màu xanh ở cánh tay trái có lôgô Sài Gòn Gia Định, 01 xe mô tô hiệu SYM màu xanh BKS 81B1-788.75. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra H khai nhận là mình đã cướp số tiền 22.500.000đ (hai mươi hai triệu đồng) của chị Trương Thị H.

Tại bản Cáo trạng số 39/CTr-VKS ngày 11 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Bị cáo Lê Xuân H phạm tội “*Cướp tài sản*” và đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 69; khoản 2 Điều 74 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tài sản và quyền sở hữu của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép đến tài sản và quyền sở hữu của công dân luôn bị pháp luật nghiêm trị. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân H đã khai nhận về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội đúng như nội dung mà bản Cáo trạng đã nêu. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai do muốn có tiền để mua xe máy nên bị cáo đã phạm tội. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa thấy phù hợp. Đủ cơ sở để kết luận, bị cáo Lê Xuân H đã dùng thanh kim loại đánh vào đầu chị Trương Thị H làm cho chị H không thể kháng cự được và lấy của chị H số tiền 22.500.000 đồng (hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng), hành vi của bị cáo đã phạm

vào trường hợp “*Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai đối với bị cáo Lê Xuân H theo tội danh và điều khoản luật nêu trên là có căn cứ.

Xét việc phạm tội của bị cáo Lê Xuân H là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân vốn được pháp luật bảo vệ mà nó còn góp phần làm xấu hơn tình hình trật tự an trên địa bàn. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử lý theo quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo biết rõ hành vi mà bị cáo thực hiện trong vụ án này sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn thực hiện việc phạm pháp. Để lấy được tài sản của người bị hại, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm tấn công người bị hại để thực hiện hành vi cướp tài sản. Việc phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, có sự chủ động thực hiện việc phạm tội nên phải bị xử lý để răn đe và đảm bảo tác dụng phòng ngừa.

Khi lượng hình, xét bị cáo có nhân thân tốt; khi phạm tội là người chưa thành niên chưa đủ 16 tuổi nên nhận thức về pháp luật và hành vi còn chưa chuẩn mực; việc phạm tội là nhất thời để thỏa mãn nhu cầu cá nhân là mua xe máy mà trước đó gia đình không đồng ý với mong muốn này; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động bồi thường cho người bị hại. Các tình tiết này sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng theo đúng quy định của pháp luật để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với bà Nguyễn Thị Kim S, việc bị cáo H lấy xe mô tô hiệu SYM có biển kiểm soát 81B1-788.75 của bà Sa để đi cướp tài sản thì bà Sa không biết, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe mô tô nêu trên và không xem xét trách nhiệm đối với bà Nguyễn Thị Kim S là đúng pháp luật.

Đối với anh Lê Minh H là người có quen biết với gia đình của H, khi H dùng số tiền cướp được là 22.500.000 đồng (*hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng*) để trả cho H về việc H bán cho H chiếc xe mô tô hiệu Suzuki có biển kiểm soát 93E1-100.66 thì H hoàn toàn không biết đó là tiền mà H cướp được, sau đó H cũng đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra số tiền 22.500.000 đồng (*hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng*), vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho H chiếc xe mô tô nêu trên và không truy cứu trách nhiệm đối với Lê Minh H là đúng pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn T, khi H vào tiệm hỏi mua thanh kim loại thì T không biết H mua để làm gì, H cũng không nói mua thanh kim loại để làm gì. Anh T đã cho H một thanh kim loại chứ không bán, việc H lấy thanh kim loại để cướp tài sản thì Thành không biết nên không xem xét trách nhiệm đối với T là phù hợp.

Đối với hành vi của bị cáo Lê Xuân H dùng thanh kim loại đánh vào đầu chị H, chị H có đơn từ chối giám định thương tích. Vì vậy, không có căn cứ xử lý đối với H về hành vi này.

Về bồi thường dân sự: Chị Trương Thị H đã được nhận lại số tiền bị cướp là 22.500.000 đồng (*hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng*) và được gia đình bị cáo Lê Xuân H bồi thường số tiền 6.000.000 (*sáu triệu đồng*). Chị H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng hiện còn của vụ án là 01 thanh kim loại trắng-xám, dài 48,5cm, rộng 2,5cm; 01 mũ bảo hiểm màu xanh-đen; 01 quần zin màu đen; 01 mũ thành tròn màu đen; 01 đôi giày ba ta màu trắng đục có viền xanh; 01 áo thun màu trắng có chấm bi; 01 áo sơ mi màu xanh ở cánh tay trái có lôgô Sài Gòn Gia Định xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 4 năm 2017.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại màu trắng-xám, dài 48,5cm, vuông 2,5cm; 01 mũ bảo hiểm màu xanh-đen; 01 quần zin màu đen; 01 mũ thành tròn màu đen; 01 đôi giày ba ta màu trắng đục có viền xanh; 01 áo thun màu trắng có chấm bi; 01 áo sơ mi màu xanh, ở cánh tay trái có lôgô Sài Gòn Gia Định.

(Đặc điểm các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 21 tháng 9 năm 2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.)

- Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo Lê Xuân H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký_

Lê Văn Hà